TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 56/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp. Bạc Liêu, ngày 18 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 554/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Thạch Thị T**, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Anh **Thạch V**, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị T và anh Thạch V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị T và anh Thạch V.

2.2. Về con chung:

- Em Thạch Hoài N, sinh ngày 06/01/2006 hiện nay đã trưởng thành, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Giao em Thạch Diễm M, sinh ngày 28/11/2007 và em Thạch Thị Diễm T, sinh ngày 18/9/2010 cho anh Thạch V được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo

dục. Hiện nay em Thạch Diễm M và em Thạch Thị Diễm T đang sống chung với anh Thạch V nên được giữ nguyên. Chị Thạch Thị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom em Thạch Diễm M và em Thạch Thị Diễm T mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Thạch V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.4. Về tài sản chung: Không có, không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Không có, không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.6. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng, chị Thạch Thị T tự nguyện chịu toàn bộ. Chị Thạch Thị T đã nộp tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0002268 ngày 28/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí số tiền 150.000 đồng, chị Thạch Thị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.7. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố B, tỉnh Bạc Liêu;
- Chi Cục THADS thành phố B, tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Quốc Trung